

HỌC VIỆN QUẢN LÝ VÀ SỨC KHOẺ CHING KUO

QUY CHẾ HỌC VỤ HỆ ĐẠI HỌC VÀ CAO HỌC

臺教技(四)字第1060108272號函備查

PHẦN I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1 Nhà trường áp dụng theo bộ luật của hệ đại học , luật hệ đại học điều lệ thi hành ,bộ luật giảng dạy và đào tạo,luật giảng dạy và đào tạo điều lệ thi hành và một số quy định liên quan đến quy chế học vụ(sau đây gọi tắt là học vụ),ngoại trừ những trường hợp đã được nêu rõ ,những trường hợp phát sinh sẽ được thụ lý theo quy định của pháp luật.

Chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên cơ sở chương trình khung của bộ luật đại học kèm theo các điều lệ thi hành và các điều lệ liên quan.

ĐIỀU 2 Nhà trường sẽ tiếp nhận và thụ lý các trường hợp liên quan quy chế học vụ ,ngoại trừ những trường hợp đã được pháp luật quy định,tất cả các trường hợp còn lại sẽ được thụ lý theo quy chế học vụ của nhà trường.

PHẦN II HỆ ĐẠI HỌC

CHƯƠNG I ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC

ĐIỀU 3 Trước mỗi năm học mới ,sau khi được bộ giáo dục kiểm định và phê duyệt nhà trường sẽ phát hành thông báo tuyển sinh đào tạo các hệ đại học và hệ văn bằng 2 ,thông tin tuyển sinh sẽ được đính kèm sau.

ĐIỀU 4 Hệ thống chương trình đào tạo của nhà trường bao gồm hệ đại học 4 năm,hệ liên thông đại học 2 năm và hệ văn bằng 2. Điều kiện xét tuyển được quy định như sau:

1.Hệ đào tạo 4 năm:phàm học sinh được công nhận đã tốt nghiệp tại các trường THPT công lập hoặc tư thục theo quy chuẩn hoặc các văn bằng học lực có giá trị tương đương nhà trường sẽ tiến hành xét tuyển và phê duyệt .

2.Hệ đào tạo liên thông đại học 2 năm :học sinh được công nhận đã tốt nghiệp tại các trường trung cấp hoặc cao đẳng trong và ngoài nước theo quy chuẩn của bộ giáo dục hoặc văn bằng học lực có giá trị tương đương, nhà trường sẽ tiến hành xét tuyển và phê duyệt.

3.Hệ văn bằng 2: Học sinh có bằng cử nhân được công nhận đã tốt nghiệp tại các trường đại học công lập hoặc tư thục trong và ngoài nước , đã hoàn tất nghĩa vụ quân sự hoặc không nằm trong diện xét tuyển nghĩa vụ quân sự.

Văn bằng học lực có giá trị tương đương nêu trên ,sẽ được xem xét dựa trên quy định của bộ giáo dục.

ĐIỀU 5 Nhà trường dựa trên điều lệ và quy chế tuyển sinh của bộ giáo dục ,tiến hành xét tuyển sinh viên quốc tế bao gồm các đối tượng sinh viên là sinh viên hoa kiều ,sinh viên thuộc trung quốc đại lục ,hồng kông và ma cao ,sinh viên nằm trong diện sinh viên trao đổi quốc tế .Thủ tục sau khi hoàn tất sẽ được trình báo lên bộ giáo dục phê duyệt.mọi thông tin chi tiết sẽ được đính kèm sau.

Trình độ và học lực của sinh viên quốc tế như đã nêu ở trên sẽ được tiến hành kiểm định và phê duyệt theo quy định

ĐIỀU 6 Các sinh viên là sinh viên năm nhất hoặc sinh viên từ trường khác chuyển

đến, Sau khi nhận được giấy báo trúng tuyển, cần trong khoảng thời hạn quy định liên hệ hoặc đến trường để tiến hành các thủ tục nhập học, nếu vượt quá thời hạn quy định hoặc hồ sơ chưa hoàn chỉnh, sinh viên sẽ bị tước bỏ tư cách nhập học.

ĐIỀU 7

Tân sinh viên vì lý do mang trọng bệnh, mang thai, đang trong thời kì thai sản, đang nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi hoặc vì những lý do đặc biệt khác, không thể tiến hành nhập học, cần chuẩn bị những chứng từ liên quan trong thời hạn quy định tiến hành đến trường đăng ký. Sau khi được nhà trường phê duyệt, sinh viên sẽ được bảo lưu tư cách nhập học trong vòng 1 năm mà không cần đóng bất cứ khoản phí nào.

Các sinh viên tham gia phương án giáo dục giới trẻ và hướng nghiệp sau khi tốt nghiệp tại các trường THPT thi tuyển vào trường, xin bảo lưu tư cách nhập học hoặc đã nhập học xin nghỉ tạm thời và bảo lưu điểm số, hạn mức là 3 năm không tính khoảng thời hạn bảo lưu tư cách nhập học hoặc xin nghỉ tạm thời ban đầu. Nếu trong khoảng thời gian xin bảo lưu tư cách nhập học sinh viên được lệnh phải tham gia nghĩa vụ quân sự, cần tiếp tục xin bảo lưu điểm số đến khi kết thúc thời hạn tham gia nghĩa vụ quân sự. Đối với các sinh viên từ trường khác chuyển đến sau khi nhận được giấy chấp thuận nhưng vì lý do mang thai cần tiến hành bảo lưu tư cách nhập học, chứng từ xin bảo lưu tư cách nhập học sẽ được đính kèm sau.

ĐIỀU 8

Tân sinh viên hoặc sinh viên chuyển trường khi đến trường tiến hành thủ tục nhập học, cần giao nộp các chứng từ liên quan để tiện cho việc hoàn tất hồ sơ nhập học, sinh viên có thể xin hoãn giao nộp hồ sơ nếu có lý do chính đáng và được nhà trường phê duyệt, nếu vượt quá thời hạn quy định vẫn chưa bổ sung đầy đủ, sinh viên sẽ bị tước bỏ tư cách nhập học.

ĐIỀU 9

Tân sinh viên hoặc sinh viên chuyển trường sau khi nhập học bị phát hiện đã gian lận trong kỳ thi tuyển hoặc các chứng từ bằng cấp liên quan được mạo danh hoặc làm giả sẽ bị tước bỏ tư cách nhập học. Nếu đã hoàn tất thủ tục đăng ký sẽ bị tước bỏ tư cách sinh viên và không cấp chứng minh cho bất cứ môn học nào tại trường. Nếu bị phát hiện sau khi đã tốt nghiệp sẽ bị huỷ bỏ chứng nhận tốt nghiệp và thu hồi bằng tốt nghiệp cùng các chứng từ liên quan.

CHƯƠNG II HỌC PHÍ ; BẢO DANH; ĐĂNG KÝ MÔN HỌC; MIỄN GIẢM TÍN CHỈ

ĐIỀU 10

Vào đầu mỗi năm học hoặc một học kỳ mới, tân sinh viên cần mang theo giấy báo trúng tuyển cùng các chứng từ liên quan, sinh viên cũ cần mang theo thẻ sinh viên đến trường để làm thủ tục nhập học, trong trường hợp vì các lý do như bị bệnh, mang thai, trong thời kỳ thai sản, nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi hoặc các lý do đặc biệt khác có chứng minh đầy đủ sau khi phê duyệt, sinh viên sẽ được hoãn hạn đăng ký trong vòng 2 tuần (bao gồm các ngày nghỉ). Trong trường hợp chưa được phê duyệt hoặc quá hạn xin hoãn, tân sinh viên bị bãi bỏ tư cách được nhập học, sinh viên cũ nếu chưa làm thủ tục xin nghỉ học tạm thời sẽ bị buộc thôi học. Trong trường hợp sinh viên cần xin chứng nhận hoãn lệnh triệu tập nhập ngũ, cần tuân theo các điều luật quân sự của bộ nội vụ, khi đến đăng ký mang theo các chứng từ liên quan nộp vào phòng công tác sinh viên để được cấp phép.

ĐIỀU 11

Sinh viên đến đăng ký vào mỗi học kỳ cần giao nộp các khoản phí theo quy định. Trong trường hợp sinh viên cần xin nghỉ tạm thời hoặc thôi học sau khi đã đăng ký, các khoản phí sẽ được hoàn lại theo quy định tiêu chuẩn của bộ giáo dục.

Nếu sinh viên không đóng nộp các khoản học phí, phí tín chỉ đúng thời hạn quy định, sẽ được xem như chưa đăng ký, và xử lý theo điều 43 quy

định về nội quy học vụ.

- ĐIỀU 12 Sinh viên khi chọn môn cần tuân thủ theo quy định chung của khoa, cách thức chọn môn, chọn môn trái ngành, chọn trường quốc tế sẽ đính kèm sau.
- ĐIỀU 13 Việc miễn giảm tín chỉ của tân sinh viên, sinh viên chuyển trường phải được thực lý sau khi đăng ký nhập học 1 tuần, còn sinh viên cũ phải được thực lý trước khi đăng ký nhập học 1 tuần.
- ĐIỀU 14 Việc sinh viên chọn hoặc huỷ môn học, cần được tiến hành vào khoảng thời gian quy định của mỗi học kỳ, sau khi được trưởng khoa ký duyệt cần đưa đến tổ khoá học phòng giáo vụ để được giải quyết, nếu quá hạn quy định sẽ không tiếp nhận. Sinh viên không đăng ký chọn môn hoặc huỷ môn đúng theo quy định, số tín chỉ và điểm số của sinh viên sẽ không được công nhận và được tính ở mức 0. Sinh viên không được vì đăng ký chọn môn hoặc huỷ môn làm số lượng tín chỉ nhiều hơn hoặc ít hơn số lượng tín chỉ được quy định vào mỗi học kỳ.
- ĐIỀU 15 Đối với các sinh viên còn thiếu tín chỉ để tốt nghiệp cần đến trường đăng ký nhập học, chọn môn đúng thời hạn quy định. Nếu số lượng tín chỉ được đăng ký trên 10 tín chỉ, sinh viên phải nộp các khoản phí như những sinh viên thường khác.
- ĐIỀU 16 Sinh viên không được chọn những môn học có thời gian học trùng nhau, vì điểm số của các môn sẽ không được công nhận. Không được chọn lại Các môn đã học và có thành tích trên trung bình.
- ĐIỀU 17 Nhằm đáp ứng nhu cầu của sinh viên, nhà trường có mở thêm các khoá dạy vào các kỳ nghỉ hè hoặc trong kỳ học, chi tiết sẽ được đính kèm sau.

CHƯƠNG III THỜI GIAN GIẢNG DẠY ; TÍN CHỈ; THÀNH TÍCH

- ĐIỀU 18 Nhà trường áp dụng hình thức đào tạo theo thể chế dựa trên số lượng tín chỉ của mỗi năm học, các ngành thuộc hệ đào tạo đại học 4 năm thì thời gian giảng dạy tiêu chuẩn là 4 năm, ngoài những môn học bắt buộc là điều kiện để tốt nghiệp được tính là 0 tín chỉ ra, sinh viên cần hoàn tất tất các môn học lần tự chọn và bắt buộc với số lượng tín chỉ là 128 tín chỉ. Đối với hệ đào tạo liên thông đại học 2 năm thì thời gian đào tạo không được ít hơn 2 năm, ngoài những môn học bắt buộc là điều kiện để tốt nghiệp được tính là 0 tín chỉ ra, sinh viên cần hoàn tất tất các môn học lần tự chọn và bắt buộc với số lượng tín chỉ là 72 tín chỉ. Các khoa cần xem xét nhu cầu thực tế phân bổ sắp xếp số lượng các tín chỉ, về hình thức quy đổi tín chỉ sẽ được quy định bởi mỗi khoa ngành.
- Hệ văn bằng 2 sau đại học thì thời gian đào tạo là khoảng từ 1 đến 2 năm, ít nhất cần tích lũy đủ số lượng tín chỉ là 48 tín chỉ, sinh viên trước khi nhập học cần tiến hành xác nhận số lượng tín chỉ của các học phần trước tương ứng với số tín chỉ của các môn học khoa ngành tương đương thuộc học phần hiện tại để được miễn giảm, và số lượng tín chỉ cần thiết để tốt nghiệp không được ít hơn 40 tín chỉ. Trong trường hợp sinh viên không qua môn chưa tích lũy số lượng tín chỉ đúng thời hạn quy định thì sẽ được gia hạn thêm thời gian học tập và nhiều nhất là 2 năm.
- Sinh viên tốt nghiệp trung học phổ thông là học sinh năm 2 của các trường trung học phổ thông cao cấp của nước ngoài hoặc các nước hồng Kông ma cao có cùng khuôn khổ đào tạo với các trường trong nước, thì số lượng tín chỉ cần thiết để tốt nghiệp ngoài các tín chỉ được các khoa ngành quy định ban đầu ra sinh viên cần tích lũy thêm 12 tín chỉ, thời gian học tập có thể được hoãn 1 năm. Sinh viên sẽ

được miễn giảm tín chỉ khi đã học tại các trụ sở được nhà trường thiết lập nhằm đáp ứng nhu cầu tích lũy tín chỉ môn học trước đại học đã được bộ giáo dục công nhận hoặc các trụ sở thuộc các trường đại học trong nước liên quốc gia thiết lập nhằm thúc đẩy nhu cầu học tập tích lũy tín chỉ của sinh viên đã được nhà trường công nhận và được xét tuyển chính thức.

- ĐIỀU 19 Tín chỉ của các môn học được tính theo nguyên tắc 18 tiếng giảng dạy / một tín chỉ, tín chỉ thuộc các môn thực hành hoặc thí nghiệm được tính theo nguyên tắc 36 tiếng-50 tiếng giảng dạy / một tín chỉ. Thời gian giảng dạy thực tế sẽ được các khoa ngành thiết lập sau.
- ĐIỀU 20 Sinh viên học tập tích lũy tín chỉ thuộc hệ đào tạo đại học 4 năm vào các năm nhất, năm hai, năm ba số lượng tín chỉ không được ít hơn 16 tín chỉ và không được nhiều hơn 24 tín chỉ, năm thứ tư không được ít hơn 9 tín chỉ và nhiều hơn 24 tín chỉ. Hệ đào tạo liên thông đại học 2 năm hai năm sẽ được quy tính theo năm thứ ba, năm thứ 4 của hệ đại học 4 năm, nếu sinh viên có nguyên một học kỳ là thời gian thực tập bên ngoài trường hoặc là sinh viên xin gia hạn thời hạn học thì sẽ không bị giới hạn bởi số lượng tín chỉ tối thiểu của mỗi học kỳ. Sinh viên có thành tích học tập vượt trội đạt đúng chỉ tiêu của khoa ngành, hoặc là sinh viên chuyển ngành, chuyển trường, sinh viên chọn môn sau khi Trưởng khoa (ngành) tiến hành xem xét trình lên bộ giáo dục phê duyệt, có thể cộng thêm từ 1 đến 2 môn học và nhiều nhất là 4 tín chỉ.
- Sinh viên là sinh viên năm cuối chuẩn bị tốt nghiệp, hoặc sinh viên có điều kiện đặc biệt khác, không đáp ứng đủ số lượng tín chỉ tối thiểu, cần đưa ra trình báo, sau khi được phê duyệt sẽ không phải bị giới hạn, nếu chưa được phê duyệt sẽ không được yêu cầu hoàn trả lại học phí và tập phí, và sẽ không được nhận bất cứ khoảng học bổng nào của học kỳ. Sinh viên không đáp ứng đủ số lượng tín chỉ tối thiểu quy định và không tiến hành trình báo, theo quy định sẽ bị đình chỉ học.
- ĐIỀU 21 Thành tích và kết quả học tập của sinh viên được tính theo 3 hình thức như sau:
1. Kiểm tra thường xuyên : Sẽ được giáo viên phụ trách tổng bình quân kết quả của các bài kiểm tra viết, kiểm tra miệng, bài tập về nhà, báo cáo, các bài phát biểu và biểu hiện học tập của sinh viên.
 2. Thi giữa học kỳ: sẽ được tổ chức vào giữa kỳ học đúng theo thời gian quy định.
 3. Thi cuối học kỳ: sẽ được tổ chức vào cuối kỳ học đúng theo thời gian quy định. Tiêu chuẩn của các thang bậc điểm sẽ được các giáo viên phụ trách quy định và ghi rõ vào phần đại cương giảng dạy.
- ĐIỀU 22 Sinh viên là sinh viên năm cuối chuẩn bị tốt nghiệp theo học bù tín chỉ của các lớp thuộc các năm học thấp hơn, thời gian thi cuối kỳ vẫn phải tính theo thời gian thi cuối kỳ của lớp đang theo học.
- ĐIỀU 23 Thành tích học tập của sinh viên được tính dựa trên điểm số học tập (bao gồm điểm thực tập, điểm thí nghiệm, điểm giáo dục quốc phòng) cùng điểm hạnh kiểm và một số hạng mục khác. Sinh viên thuộc lớp chính quy cần bắt buộc đăng ký môn tình nguyện ngoại khoá, cách thức đăng ký môn học sẽ được đính kèm sau. Thành tích học tập của sinh viên được tính dựa trên thang điểm 100, thang điểm 100 với số điểm tối đa là 100, 60 điểm là số điểm trên trung bình, thang điểm 100 và thang điểm xếp loại sẽ được quy đổi như sau:
1. Trên 80 điểm sẽ được xếp loại A, điểm tích lũy là 4 điểm.
 2. 70 đến 79 điểm sẽ được xếp loại B, điểm tích lũy là 3 điểm.
 3. 60 đến 69 điểm sẽ được xếp loại C, điểm tích lũy là 2 điểm.

- 4.50 đến 59 điểm sẽ được xếp loại D, điểm tích lũy là 1 điểm.
5. Từ 49 điểm trở xuống sẽ được xếp loại E, điểm tích lũy sẽ là 0 điểm.

- ĐIỀU 24** Thành tích học tập của các môn học, sẽ được các giáo viên giảng dạy phụ trách tổng kết và nhập vào hệ thống ghi điểm của nhà trường, dựa trên thành tích của các bài kiểm tra thường xuyên, các bài thi giữa kỳ, các bài thi cuối kỳ. Sau khi học kỳ kết thúc bảng điểm sẽ được in ấn gửi đến tổ đăng ký của phòng giáo vụ để được kiểm tra và lưu trữ.
- ĐIỀU 25** Thành tích học tập (điểm bình quân) và thành tích tiêu chuẩn của sinh viên để tốt nghiệp sẽ được quy định như sau:
1. Số tín chỉ của môn học sẽ được nhân với số điểm của môn đó thành tích phân.
 2. Tổng số tín chỉ chính là số tín chỉ của các môn học cộng lại.
 3. Tổng số tích phân chính là số tích phân của các môn học cộng lại.
 4. Tổng số tích phân chia cho tổng số tín chỉ sẽ là điểm thành tích của học kỳ (tính đến số thập phân thứ hai sau dấu chấm, số thập phân thứ ba sẽ được làm tròn).
 5. Thành tích học tập của mỗi học kỳ được tính kèm theo các môn học có số tín chỉ là không và các môn không đặt, nhưng không tính kèm theo các môn học được mở lớp bổ sung vào kỳ hè và trong kỳ học.
 6. Tổng số tích phân của mỗi học kỳ (bao gồm các môn học không đặt, các môn học được mở lớp bổ sung vào kỳ hè và trong kỳ học) chia cho tổng số tín chỉ của mỗi học kỳ (bao gồm các môn học không đặt, các môn học được mở lớp bổ sung vào kỳ hè và trong kỳ học) là điểm sau tốt nghiệp (tính đến số thập phân thứ hai sau dấu chấm, số thập phân thứ ba sẽ được làm tròn).
- ĐIỀU 26** Điểm số của sinh viên sau khi được giáo viên giảng dạy phụ trách tổng kết sẽ được gửi đến tổ đăng ký của phòng giáo vụ, và không được sửa đổi. Nhưng khi phát hiện điểm trên giấy thi được tính sai, tính nhầm điểm số và thiếu sót, sau khi thông qua xác minh của giáo viên phụ trách và phòng giáo vụ, chứng từ sẽ được gửi đến hội thẩm định của phòng giáo vụ sau khi được phê duyệt thì mới có thể sửa đổi.
- Việc thay đổi điểm số như đã nêu ở trên chỉ được ghi nhận khi sinh viên trình báo vào khoảng thời gian chậm nhất là nội trong 6 tuần khi đã bắt đầu kỳ học tiếp theo. Nếu việc sửa đổi điểm số ảnh hưởng đến việc tốt nghiệp, việc nghỉ học, thì sinh viên nên trình báo vào khoảng thời gian chậm nhất là nội trong 2 tuần khi đã bắt đầu kỳ học tiếp theo. Nhưng với lý do do vì sinh viên bất cẩn trong quá trình đăng ký môn học dẫn đến việc thiếu sót trong quá trình ghi nhận điểm số thì điểm số và số tín chỉ của môn học sẽ không được ghi nhận.
- ĐIỀU 27** Sinh viên vì lý do tai nạn không thể có mặt tại các kỳ thi giữa kỳ và cuối kỳ, cần có giấy xác minh của bệnh viện công lập, bệnh viện tư nhân hoặc các chứng còn thời hạn liên quan khác, sẽ được cấp 3 ngày phép, lớp đào tạo chính quy cần trình lên tổ khóa học của phòng giáo vụ (lớp đào tạo tại chức cần trình lên tổ giáo vụ của phòng tại chức) để được xét đồng thuận cho việc xin thi lại, sau khi thông qua sự nhất ý của giáo viên phụ trách giảng dạy và đơn vị giảng dạy, việc thi lại sẽ được tiến hành.
- Thời gian thi lại kỳ thi giữa học kỳ sẽ do giáo viên giảng dạy phụ trách tổ chức sắp xếp, thời gian thi lại kỳ thi cuối kỳ sẽ do tổ khóa học của phòng giáo vụ tổ chức sắp xếp (tổ giáo vụ phòng tại chức) nhất trí tổ chức sắp xếp, bài kiểm tra sẽ được thụ lý trong vòng 2 tuần sau khi kỳ thi kết thúc, nếu có lý do đặc biệt sau khi được phê duyệt sẽ không nằm trong hạn này. Nếu vắng mặt không lý do trong thời gian diễn ra việc thi lại, thì yêu cầu xin thi lại sẽ không được chấp nhận.

ĐIỀU 28 Sinh viên do mang thai, trong thời kỳ thai sản, cần nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi, phải nhập viện chữa trị do bệnh đặc biệt nghiêm trọng và một số lý do bất khả kháng, không thể tham gia vào các kỳ thi giữa kỳ và cuối kỳ, hoặc không thể tham gia thi lại đúng thời hạn quy định, cần có giấy xác minh của bệnh viện công lập, bệnh viện tư nhân hoặc các chứng còn thời hạn liên quan khác, lớp đào tạo chính quy cần trình lên tổ khoa học của phòng giáo vụ (lớp đào tạo tại chức cần trình lên tổ giáo vụ của phòng tại chức) sau khi thông qua sự nhất ý của giáo viên phụ trách giảng dạy và đơn vị giảng dạy tiến hành trình lên trưởng phòng giáo vụ để được phê duyệt, điểm số các môn học sẽ được giáo viên phụ trách giảng dạy xem xét theo biện pháp nói lỏng.

Sinh viên vì lý do mang thai, trong thời kỳ thai sản, cần nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi dẫn đến việc số tiết nghỉ vượt mức 1/3 số tiết học của học kỳ, thành tích của môn học sẽ được tính theo tính chất của môn học và được phép thi lại, điểm số thi lại được ghi nhận tương ứng với điểm số thực tế.

ĐIỀU 29 Thành tích các môn học của sinh viên khi ở mức dưới trung bình, sẽ không được xem xét thi lại và không được tính tín chỉ, đối với các môn học bắt buộc (bao gồm các môn học có số tín chỉ là không) khi thành tích học tập dưới trung bình thì sinh viên bắt buộc phải học lại.

ĐIỀU 30 Trong quá trình học tập, các môn học được sắp xếp theo thứ tự trước sau, nếu trong trường hợp sinh viên chưa đăng ký môn học trước hoặc môn học trước không đặt, nếu chưa thông qua sự phê chuẩn của giáo viên phụ trách hoặc trưởng khoa thì sinh viên sẽ không được phép học tiếp môn học sau, nếu không tuân theo quy định điểm số học tập và số tín chỉ sẽ không được công nhận. Đối với các môn học có liên quan với nhau, sẽ được xử lý dựa trên quy định về thời khoá biểu của các môn học.

ĐIỀU 31 Sinh viên có biểu hiện gian lận trong quá trình thi cử sau khi bị phát hiện, ngoại trừ việc môn học bị liệt điểm không, dựa trên mức độ vi phạm sinh viên sẽ bị xử lý theo luật khen thưởng và xử phạt của pháp luật.

ĐIỀU 32 Các bài thi của sinh viên sẽ do nhà trường phụ trách bảo quản, nhằm mục đích xét kiểm tra của các cơ quan thanh tra và cơ quan giáo dục hành chính, thời hạn bảo quản là 1 năm. Trong trường hợp các bài thi đang trong quá trình xử lý khiếu nại thì việc bảo quản sẽ được diễn ra đến khi các thủ tục khiếu nại đã hoàn tất. Về các hạng mục điểm số của sinh viên, sau khi được ghi nhận vào hệ thống, sẽ được lưu trữ vĩnh viễn.

ĐIỀU 33 Trong quá trình theo học các chuyên ngành của trường, số năm đào tạo của chuyên ngành, thành tích học tập, việc đăng ký báo danh, xin nghỉ học tạm thời, xin học lại, chuyển ngành, xin thôi học, chuyển trường, tốt nghiệp, những ghi nhận trong quá trình học, sẽ được ghi nhận theo hạng mục ban đầu của phòng giáo vụ.

ĐIỀU 34 Các biện pháp về việc khen thưởng và xử phạt, biện pháp về hình thức tính điểm hạnh kiểm, sẽ được đính kèm sau.

ĐIỀU 35 Sinh viên đã tham gia các môn học và được ghi nhận tín chỉ, sau khi đăng ký nhập học cần dựa trên điều lệ miễn giảm tín chỉ của nhà trường để tiến hành miễn giảm. cách thức tiến hành miễn giảm sẽ được đính kèm sau.

CHƯƠNG IV XIN NGHỈ PHÉP ;XIN NGHỈ HỌC TẠM THỜI; XIN HỌC LẠI ;XIN THÔI HỌC

- ĐIỀU 36 Sinh viên vì lý do không thể tham gia tiết học, cần dựa theo quy định về nghỉ phép của nhà trường trình lên phòng công tác sinh viên để được xử lý đơn xin nghỉ, sau khi được phê duyệt thì phép của sinh viên được tính theo phép trống (các phép công, phép bệnh nghiêm trọng, phép thai sản sẽ được tính riêng). Trong trường hợp không làm đơn xin nghỉ hoặc đơn xin nghỉ không hợp lệ thì tiết nghỉ sẽ là tiết trống, trong thời gian nghỉ đồng thời diễn ra quá trình thi cử không làm đơn xin nghỉ hoặc đơn xin nghỉ không hợp lệ thì bị ghi nhận là bỏ thi.
- ĐIỀU 37 Thời gian nghỉ học một môn học của sinh viên vượt quá 1/3 tổng số tiết giảng dạy của môn học đó sẽ không được phép tham gia thi cuối học kỳ của môn học. Sinh viên vì là đại biểu tham gia các hội nghị của trường và có mặt tại các buổi hội nghị, đại diện nhà trường tham gia các hoạt động bên ngoài, và đã xin phép công hoặc do tình trạng bệnh nghiêm trọng, mang thai, trong thời kỳ thai sản, nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi, sau khi được phê duyệt đơn xin nghỉ về phép bệnh, phép thai sản dẫn đến việc nghỉ vượt quá số lượng tiết học sẽ không nằm trong điều khoản trên.
- ĐIỀU 38 Sinh viên sau khi đăng ký nhập học nhưng vì lý do cá nhân và được sự đồng ý của gia đình hoặc người giám hộ tiến hành trình trên phòng giáo vụ xét được nghỉ học tạm thời. Sinh viên thuộc diện thời gian học bị hoãn lại, sẽ được xin nghỉ tạm thời vào học kỳ không có môn học. Hạn mức của thời gian xin nghỉ học tạm thời là 2 năm, khi hạn mức đã hết nhưng vì lý do bị bệnh hoặc một số lý đặc biệt khác không thể nhập học lại cần dựa theo quy định về xin nghỉ học tạm thời và nhập học lại để tiến hành trì hoãn.
- Sinh viên dưới tuổi vị thành niên, cần mang theo các chứng từ liên quan, có sự hiện diện của sinh viên, người nhà sinh viên hoặc người giám hộ đến nhà trường xin làm thủ tục, sau khi các thủ tục được hoàn tất và phê duyệt, sinh viên được quyền nghỉ học tạm thời và được phép rời khỏi nhà trường. Những quy định về nghỉ học tạm thời, xin học lại sẽ được đính kèm sau.
- ĐIỀU 39 Trong quá trình xin nghỉ học tạm thời sinh viên tham gia nghĩa vụ quân sự, sinh viên có chứng từ xác minh của đơn vị đang công tác để tiến hành xin gia hạn thời gian xin nghỉ học tạm thời của mình, thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự sẽ không được tính vào hạn mức của xin nghỉ học tạm thời, thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự kết thúc, cần mang theo lệnh xuất ngũ, đến trường đăng ký và xin được học lại
- ĐIỀU 40 Sinh viên do mang thai, trong thời kỳ thai sản, nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi cần xin được nghỉ học tạm thời, phải mang theo giấy xác minh của bác sĩ và một số chứng từ liên quan khác đến trường tiến hành thủ tục xin nghỉ học tạm thời, quy định của mỗi lần xin là 1 năm, thời gian xin nghỉ học tạm thời này sẽ không được tính vào hạn mức xin nghỉ học quy định.
- ĐIỀU 41 Sinh viên thuộc một trong ba trường hợp dưới đây cần tiến hành nghỉ học tạm thời:
1. Từ thời điểm bắt đầu nhập học, số lượng tiết nghỉ học một môn của sinh viên vượt quá 1/3 tổng số tiết giảng dạy trong một học kỳ của môn học đó.
 2. Số lượng tín chỉ cần tích lũy thấp hơn số lượng tín chỉ quy định.
 3. Thông qua quyết định buộc nghỉ học của uỷ viên hội nghị khen khen thưởng và xử phạt
- ĐIỀU 42 Sinh viên xin nghỉ học tạm thời xin học lại, cần bắt đầu từ ngành học và học kỳ tiếp theo. Xin nghỉ học tạm thời trong giữa học, cần bắt đầu từ ngành học và học

kỳ tương ứng .

Nếu ngành học ban đầu của sinh viên có sự thay đổi hoặc ngưng giảng dạy, Sinh viên xin học lại sẽ được xếp vào ngành học tương ứng của trường.

ĐIỀU 43

Sinh viên thuộc một trong số các trường hợp dưới đây sẽ phải buộc thôi học:

1. Quá hạn đăng ký nhập học hoặc thời hạn xin nghỉ học tạm thời kết thúc vẫn chưa xin học lại.
2. Số lượng tín chỉ của những môn học không đạt, liên tiếp hai học kỳ vượt quá $\frac{2}{3}$ số lượng tín chỉ cần tích lũy vào học kỳ đó. Sinh viên có số lượng tín chỉ từ 9 tính chỉ trở xuống (bao gồm 9 tính chỉ), sinh viên khuyết tật, sinh viên xin gia hạn thời hạn học tập, sinh viên hệ văn bằng 2 sau đại học sẽ không bị phụ thuộc vào mục này.
3. Khi thời gian học tập quy định kết thúc, sau khi thông qua quy định được gia hạn 2 năm (sinh viên khuyết tật được gia hạn 4 năm), nhưng vẫn không tích lũy đủ số lượng tín chỉ quy định.
4. Điểm hạnh kiểm dưới trung bình hoặc theo quy định của điều lệ khen thưởng và xử phạt thông qua quyết định buộc thôi học của ủy viên hội nghị khen thưởng và xử phạt.
5. Chưa thông qua sự chấp thuận của nhà trường, sinh viên tự ý đăng ký vào học một trường khác và mang 2 học vụ song song .
6. Sinh viên tự nguyện xin thôi học và không nằm vào diện lý do trên. Sinh viên vì lý do cá nhân xin được thôi học cần có sự đồng ý của gia đình hoặc người giám hộ, đến để làm thủ tục xin được thôi học.

ĐIỀU 44

Trong quá trình học tập, học sinh có biểu hiện ưu tú hoặc vi phạm nội quy nhà trường, nhà trường sẽ căn cứ vào mức độ của sự việc, tiến hành khen thưởng và xử phạt theo quy định.

ĐIỀU 45

Sinh viên xin thôi học được phép đến trường xin giấy chứng nhận bằng điểm. Đối với sinh viên bị tước bỏ tư cách sinh viên thì không được xin bất cứ chứng từ nào.

ĐIỀU 46

Những sinh viên bị buộc thôi học hoặc bị tước bỏ tư cách sinh viên, theo quy định của nhà trường sinh viên có quyền tiến hành khiếu nại, khi chưa có kết quả khiếu nại, việc xử phạt sẽ không vì việc khiếu nại mà không thực thi. Nếu trong quá trình khiếu nại sinh viên là sinh viên đang theo học trong trường thì việc học vẫn được tiếp tục.

Về quy định nêu ở trên sau khi sinh viên được xét cho nhập học lại, nhưng vì lý do đặt biệt không thể đến trường nhập học đúng thời hạn quy định, trước khi nhập học và rời nhà trường cần đến làm thủ tục xin nghỉ học tạm thời. Trong trường hợp hồ sơ chưa được thụ lý hoàn tất, nhà trường vẫn cấp những chứng nhận liên quan, sau khi hồ sơ hoàn tất, nhà trường sẽ phát bổ sung bằng cử nhân, các chứng từ về việc thôi học hoặc tước tư cách sinh viên.

CHƯƠNG V CHUYỂN TRƯỜNG ;CHUYỂN NGÀNH ;NGÀNH HỌC PHỤ ;NGÀNH HỌC SONG SONG SONG ;NGÀNH HỌC LIÊN QUỐC TẾ; CHƯƠNG TRÌNH HỌC.

ĐIỀU 47

Ngoài các khoa ngành thuộc năm nhất hoặc năm cuối chuẩn bị tốt nghiệp, các học kỳ còn lại nếu trong trường hợp còn trống số lượng thì được phép được thi chuyển ngành, số lượng xét tuyển sẽ được dựa trên số lượng còn trống theo quy định chuẩn được thông báo, cách thức tham gia thi tuyển sẽ được đính kèm sau.

Số lượng trống được nêu trên không bao gồm số học sinh xin nghỉ học tạm thời, sau khi hoàn tất thủ tục thi chuyển, số lượng sinh viên không được vượt quá

số lượng quy định ban đầu.

- ĐIỀU 48 Sinh viên từ trường khác chuyển vào, đã tích lũy tín chỉ môn học từ trường ban đầu có thể xin được miễn giảm tín chỉ theo quy định về miễn giảm tín chỉ của nhà trường. Số lượng tín chỉ được miễn giảm sẽ được ghi nhận đầy đủ vào bảng điểm của năm học tương ứng.
Từ học kỳ đầu tiên khi mới chuyển vào, số lượng tín chỉ cần tích lũy của mỗi học kỳ không được vi phạm bất cứ quy định nào của bảng quy định về học vụ
- ĐIỀU 49 Sinh viên thuộc hệ đại học 4 năm, trừ học kỳ đầu tiên của năm nhất và học kỳ thứ hai của năm cuối, thì đều được phép xin chuyển ngành. Sinh viên có thể chuyển vào ngành học khác ngành học ban đầu trước khi bắt đầu năm hai, sinh viên năm ba có thể chuyển vào năm ba các ngành học có tính chất tương đồng với ngành học ban đầu và năm hai của các ngành học có tính chất khác ngành học ban đầu. Hệ liên thông đại học 2 năm không được phép chuyển ngành. Cách thức chuyển ngành sẽ được đính kèm sau.
- Điều 50 Số lần tối đa được chuyển ngành là một lần, sinh viên cần phải tích lũy đủ số lượng tín chỉ môn học của ngành học theo quy định để tiện cho việc tốt nghiệp. Các môn học cần phải bổ sung sau khi chuyển ngành sẽ do chủ nhiệm khoa của ngành đã chuyển vào quyết định.
- ĐIỀU 51 Sinh viên sau khi đăng ký nhập học, có quyền được xin học thêm ngành phụ, ngành song song, về cách thức học thêm ngành phụ, ngành song song sẽ được đính kèm sau, và trình lên bộ giáo dục để được phê duyệt.
- ĐIỀU 52 Về việc học sinh của trường và học sinh thuộc những trường tại nước ngoài thông qua hợp tác quốc tế có quyền đến các nước trong phạm vi hợp tác để tiến hành học song song ngành, cách thức thực thi sẽ được đính kèm sau.
- ĐIỀU 53 Quá trình giảng dạy của sinh viên được xây dựng dựa trên những quy định về cách thức thiết lập tín chỉ học phần. Sau khi hoàn tất cả các học phần và tích lũy đủ số lượng tín chỉ đúng theo quy định, sinh viên sẽ được cấp giấy chứng nhận học phần. Về học vị của sinh viên, sau khi hoàn tất tất cả các môn học và số lượng tín chỉ đúng theo quy định. Việc tiến hành xét tiêu chuẩn tốt nghiệp và phát bằng tốt nghiệp sẽ dựa trên bộ luật đại học và điều lệ thi hành, bộ luật cấp trao học vị và điều lệ thi hành, nội quy về học vụ cùng các điều khoản được quy định liên quan khác.

CHƯƠNG VI TỐT NGHIỆP; HỌC VỊ

- ĐIỀU 54 Sinh viên năm cuối chuẩn bị tốt nghiệp nhưng vẫn chưa tích lũy đủ số lượng tín chỉ, cần kéo dài đến học kỳ thứ hai của năm học tiếp theo để học lại hoặc bổ sung thì học kỳ thứ nhất có quyền xin được nghỉ học tạm thời, để miễn phí đăng ký. Sau khi đăng ký, cần học tối thiểu là một môn học.
- ĐIỀU 55 Sinh viên sau khi hoàn tất các khoá học thuộc ngành học và phù hợp với những quy định sau đây, sẽ được xét tốt nghiệp :
1. Hoàn tất các khoá học của những môn học tự chọn hoặc môn học bắt buộc và tích lũy đủ số lượng tín chỉ quy định.
 2. Hoàn tất các khoá học của môn học có số tín chỉ là không tín chỉ.
 3. Điểm hạnh kiểm của mỗi học kỳ đều trên trung bình.
 4. Sinh viên lớp chính quy hệ đại học 4 năm cần thông qua cách thức thực thi về thẩm định trình độ anh ngữ và một số chứng chỉ thuộc ngành học nằm trong

điều kiện bắt buộc tốt nghiệp.Về cách thức thực thi thẩm định trình độ anh ngữ sẽ được đính kèm sau.

ĐIỀU 56 Như đã nêu ở trên sau khi xét duyệt tư cách tốt nghiệp,nhà trường sẽ tiến hành xét trao học vị và phân phát bằng tốt nghiệp.

Về chương trình cư nhân văn bằng 2 sau đại học sẽ được ghi chú thêm 000 thuộc chương trình văn bằng 2 sau đại học.

ĐIỀU 57 Đối với các sinh viên theo học ngành phụ ,ngành học song song sau khi hoàn tất khoá học và tích lũy số lượng tín chỉ đúng theo quy định,thì trên tất cả các tư liệu,bảng điểm ,bằng tốt nghiệp điều được ghi chú thêm tên của ngành phụ và ngành học song song.

PHẦN III HỆ TẠI CHỨC BỒI DƯỠNG

CHƯƠNG I NHẬP HỌC

ĐIỀU 58 Căn cứ vào khoảng 1 điều 4 của học vụ quy định về tư cách báo danh thi tuyển nhập học,sinh viên có quyền báo danh thi tuyển vào năm nhất hệ đại học tại chức 4 năm.Căn cứ vào khoảng 2 điều 4 của học vụ quy định về tư cách báo danh thi tuyển nhập học, sinh viên có quyền báo danh thi tuyển vào năm thứ ba hệ đại học liên thông 2 năm tại chức.Những điều kiện quy định khác sẽ dựa trên quy định về tuyển sinh của năm.

ĐIỀU 59 Sinh viên khi đã có đủ tư cách báo danh dựa trên điều 4 quy định về học vụ trên (bao gồm) 1 năm,có quyền báo danh thi tuyển vào chuyên ban năm nhất hệ đại học 4 năm tại chức. Cách thức tuyển sinh sẽ được đính kèm sau.

CHƯƠNG II ĐÓNG PHÍ; ĐĂNG KÝ CHỌN MÔN

ĐIỀU 60 Sinh viên hệ tại chức cần đóng học phí và tạp phí vào mỗi học kỳ ,dựa trên quy định số lượng tính chỉ môn học của các khoa ngành đang theo học.

ĐIỀU 61 Thời gian giảng dạy của hệ tại chức bồi dưỡng trên nguyên tắc là vào ban đêm ,sinh viên có quyền xin xếp lịch học vào các ngày nghỉ .Số lượng tín chỉ vào mỗi học kỳ tối đa không được vượt quá 24 tín chỉ,và tối thiểu không được dưới 9 tín chỉ.

ĐIỀU 62 Sinh viên đã theo học và có tích lũy tính chỉ tại các lớp theo chương trình mở rộng quy mô giảng dạy được nhà trường tổ chức và có giấy xác nhận .Sau khi báo danh thi tuyển và đã trúng tuyển,những môn học đã học có tính chất tương đương với những môn học hiện tại sẽ được xét miễn giảm.Cách thức miễn giảm sẽ được đính kèm sau.

CHƯƠNG III THỜI HẠN HỌC; TÍN CHỈ ;THÀNH TÍCH

ĐIỀU 63 Các ngành thuộc hệ đại học 2 năm tại chức thời gian học không được ít hơn 2 năm,các ngành thuộc hệ đại học 4 năm tại chức thời gian giảng dạy trên nguyên tắc là 4 năm. Điều kiện tín chỉ tốt nghiệp của hệ tại chức 2 năm ngoại trừ các môn bắt buộc như quốc phòng và giáo dục thể chất ra thì số lượng tín chỉ không được ít hơn 72 tín chỉ.Hệ tại chức 4 năm ngoại trừ các môn bắt buộc như quốc phòng và giáo dục thể chất ra thì số lượng tính chỉ không được ít hơn 128 tín chỉ,ngoài ra hệ tại chức không cần tình nguyện ngoại khoá.

ĐIỀU 64 những quy định khác sẽ được giải quyết dựa trên những quy định liên quan của bảng học vụ này.

PHẦN IV HỆ CAO HỌC (THẠC SĨ)

CHƯƠNG I NHẬP HỌC

ĐIỀU 65 Phạm đã tốt nghiệp và có học vị cử nhân tại các trường đại học công lập, đại học tư thục, học viện trong nước, các trường đại học công lập, đại học tư thục, học viện ngoài nước được bộ giáo dục công nhận hoặc có học lực với giá trị tương đương, sẽ vào học năm nhất hệ cao học sau khi trúng tuyển vào kỳ thi tuyển cao học của nhà trường. Cách thức thi tuyển sinh sẽ được đính kèm sau.

ĐIỀU 66 Nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của các sinh viên tại chức bồi dưỡng, nhà trường tuyển sinh nghiên cứu sinh cao học thạc sĩ tại chức (bao gồm sinh viên tại chức hệ cao học thạc sĩ phổ thông và nghiên cứu sinh lớp chuyên ban tại chức về sau gọi là nghiên cứu sinh tại chức). Như đã nêu ở trên nghiên cứu sinh cao học thạc sĩ tại chức là những sinh viên nhập học với tư cách tại chức, cách thức tuyển sinh sẽ được quy định cụ thể trong thông báo tuyển sinh.

ĐIỀU 67 Số lượng tuyển nghiên cứu sinh cao học thạc sĩ tại chức sau khi được phòng ban ra quyết định sẽ được trình lên được hội đồng tuyển sinh của nhà trường, sau khi thông qua hội nghị sẽ báo cáo đến hiệu trưởng để được phê duyệt. Số lượng tuyển sinh với những nghiên cứu sinh bình thường và những nghiên cứu sinh cao học thạc sĩ tại chức sẽ được quy định đầy đủ trong bảng thông báo tuyển sinh hệ cao học thạc sĩ. Với những ngành học chưa được thông qua sẽ không được phép tuyển nghiên cứu sinh cao học thạc sĩ tại chức.

ĐIỀU 68 Sinh viên vì lý do mang thai hoặc trong thời kỳ thai sản khi có chứng từ xác minh, trước thời gian bắt đầu đăng ký nhập học cần đến nhà trường xin bảo lưu tư cách nhập học. Thời hạn bảo lưu tư cách nhập học sẽ dựa trên nhu cầu của sinh viên sinh về việc mang thai, trong thời kỳ thai sản hoặc cần nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi.

CHƯƠNG II ĐÓNG PHÍ ; ĐĂNG KÝ

ĐIỀU 69 Nghiên cứu sinh cao học thạc sĩ hệ chính quy (bao gồm nghiên cứu sinh phổ thông và nghiên cứu tại chức), từ năm học thứ hai (bao gồm năm hai) trở về trước mỗi học kỳ điều cần tiến hành đăng ký và đóng học tập phí, bắt đầu từ năm thứ ba (bao gồm năm thứ ba) trong trường hợp luận văn chưa hoàn thành thì khoảng phí phải nộp bao gồm tập phí và phí bảo hiểm tính mạng tính sinh viên (tập phí được tính là lấy số tập phí được quy định ban đầu nhân với 0.75). Trong trường hợp còn một số môn chưa đạt sinh viên cần nộp các khoản phí theo tỉ lệ chỉ được quy định.

Nghiên cứu sinh lớp chuyên ban tại chức hệ cao học thạc sĩ từ năm học thứ hai (bao gồm năm hai) trở về trước mỗi học kỳ điều cần tiến hành đăng ký và đóng học tập phí, bắt đầu từ năm thứ ba (bao gồm năm thứ ba) trong trường hợp luận văn chưa hoàn thành thì khoảng phí phải nộp bao gồm tập phí và phí bảo hiểm tính mạng tính sinh viên. Trong trường hợp còn một số môn chưa đạt sinh viên cần nộp các khoản phí theo tỉ lệ chỉ được quy định.

CHƯƠNG III ĐĂNG KÝ CHỌN MÔN

ĐIỀU 70 Thời lượng giảng dạy của mỗi tín chỉ trên nguyên tắc là 18 tiếng/mỗi tín

chỉ, nghiên cứu sinh sau khi nhập cần lựa chọn giáo sư chỉ đạo theo quy định của ban ngành học, giáo sư chỉ đạo của nghiên cứu sinh không được nằm trong các mối quan hệ như là vợ chồng, người thân cùng huyết thống hoặc người thân của vợ/chồng thuộc ba thế hệ. Giáo sư chỉ đạo luận văn tối đa là hai người. Ủy viên hội khảo thí ngành cao học thạc sĩ ngoài những quy định về tư cách học vị ra, những quy định còn lại sẽ do hội học vụ quy định, tối thiểu một giáo sư sẽ là giáo sư chuyên nhiệm của nhà trường.

- ĐIỀU 71 Sinh viên vì lý do cá nhân cần thay đổi giáo sư chỉ đạo, cần điền mẫu đơn xin thay đổi giáo sư chỉ đạo, và có hiệu lực sau khi được trường ban ngành phê duyệt. Mẫu đơn sẽ được đưa đến tổ khóa học phòng giáo vụ để lưu trữ và bảo quản.
- ĐIỀU 72 Quy trình học của nghiên cứu sinh bao gồm những môn học tự chọn và những môn học bắt buộc, những môn học nêu trên được thiết lập bởi hội uỷ viên khoá học của ban ngành, được thực thi sau khi thông qua các hội nghị liên quan và tiến hành trình báo lên bộ giáo dục.
- ĐIỀU 73 Nghiên cứu sinh nhập học với điều kiện là có học lực với giá trị tương đương hoặc tốt nghiệp tử nhân với ngành học không liên quan thì cần tích lũy thêm một số tín chỉ hệ cử nhân của những môn học cơ bản chuyên ngành, về phần nội dung sẽ do trường ban ngành và giáo sư chỉ đạo quyết định, sau khi qua môn và có tính chỉ, số tính đó sẽ không được tính vào tính chỉ tốt nghiệp. Trước khi qua môn và tích lũy đủ tính chỉ cần thiết, sinh viên không được phép thi tốt nghiệp. Nghiên cứu sinh vì lý do thi tuyển dự bị thiếu tướng sĩ quan quân đội cần bổ sung môn giáo dục quốc phòng của hệ đại học, sau khi qua môn và có tính chỉ, số tính chỉ đó sẽ không được tính và số tính chỉ tốt nghiệp. Nếu thành tích môn học không đạt chuẩn quy định, sẽ không được tham gia kỳ thi dự bị.

CHƯƠNG IV THỜI HẠN HỌC; TÍN CHỈ ; THÀNH TÍCH

- ĐIỀU 74 Nghiên cứu sinh đã theo học các môn học và đạt tính chỉ cần thiết ở trường ban đầu, sẽ được tính miễn giảm tính chỉ. Cách thức miễn giảm tín chỉ sẽ được đính kèm sau.
- ĐIỀU 75 Thời gian giảng dạy của hệ cao học thạc sĩ là từ 1 đến 4 năm, nghiên cứu sinh của hệ cao học thạc sĩ tại chức chưa hoàn tất các môn học trong thời hạn quy định hoặc chưa hoàn thành luận văn, vì lý do đặc biệt cần được gia hạn thời hạn học tập, thời hạn tối đa được gia hạn là 2 năm.
- Nghiên cứu sinh vì lý do mang thai, đang trong thời kỳ thai sản, nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi thì thời hạn tối đa là 3 năm.
- ĐIỀU 76 Số lượng tính chỉ học phần của nghiên cứu sinh sẽ được quy định bởi ban ngành theo học, mỗi học kỳ tối đa không được vượt quá 15 tín chỉ, ngoài ra mỗi học kỳ của năm học đầu tiên tối thiểu không được ít hơn 6 tín chỉ.
- ĐIỀU 77 Nghiên cứu sinh cao học thạc sĩ cần tích lũy ít nhất 30 tín chỉ (bao gồm luận văn 6 tín chỉ). Nếu trong trường hợp ban ngành cần tăng số lượng tính chỉ cần thiết để tốt nghiệp, sau khi thông qua hội nghị giáo vụ, sẽ trình lên bộ giáo dục để được xét phê duyệt và thực thi.
- ĐIỀU 78 Điểm số thành tích học tập và hạnh kiểm của nghiên cứu sinh sẽ được tính theo hệ số 100, điểm học tập và điểm hạnh kiểm trên trung bình của nghiên cứu sinh là 70. Với những môn học bắt buộc khi không đạt cần đăng ký học lại, đối với thành tích và điểm số của những môn học đặt biệt, sau khi thông qua quyết định

hội nghị sẽ được ghi nhận là Thông qua hoặc Không thông qua.

Nghiên cứu sinh do mang thai, nuôi dưỡng trẻ nhỏ dưới 3 tuổi, sau khi được xét phê chuẩn phép nghỉ bệnh, phép thai sản thì sẽ không bị trừ điểm. Khi số tiết học không có mặt vượt quá 1/3 tổng số tiết giảng dạy, thì tùy theo tính chất của môn học nghiên cứu sinh sẽ được tổ chức thi lại hoặc thông qua một số biện pháp giải quyết nói lỏng khác. Điểm thi lại sẽ được ghi nhận chính thức.

ĐIỀU 79 Điểm tốt nghiệp của nghiên cứu sinh sẽ là tổng bình quân điểm học tập trên lớp và điểm thi (điểm luận văn). Điểm học tập nêu trên sẽ được tính dựa trên các điều khoản trong học vụ của hệ đại học.

ĐIỀU 80 Kỳ thi để lấy bằng thạc sĩ cao học của nghiên cứu sinh trên nguyên tắc sẽ được tổ chức dưới hình thức thi nói theo quy định của nhà trường. Trong những trường hợp cấp thiết sẽ tổ chức thi viết dựa theo quy định của ban ngành, chi tiết về các hạng mục thi sẽ được quy định rõ sau, và sẽ trình lên bộ giáo dục để kiểm duyệt.

ĐIỀU 81 Quy trình ghi nhận hoặc sửa đổi điểm số của giáo viên giảng dạy sẽ được thụ lý dựa trên điều 23 và điều 25, cách thức quy đổi tỉ lệ điểm số sẽ do giáo viên giảng dạy quyết định.

CHƯƠNG V XIN NGHỈ HỌC TẠM THỜI ;XIN HỌC LẠI; XIN THÔI HỌC

ĐIỀU 82 Việc nghiên cứu sinh xin nghỉ học tạm thời, xin học lại, xin thôi học hoặc vi phạm nội quy của nhà trường sẽ được xử lý dựa trên những quy định của hệ đại học.

ĐIỀU 83 Thành tích học tập của nghiên cứu sinh có một trong các biểu hiện sau sẽ buộc phải thôi học:
1. Thời hạn niên khoá học đã kết thúc nhưng vẫn chưa tích lũy đủ số lượng tín chỉ.
2. Không vượt qua kỳ thi trao bằng học vị, sau khi tiến hành thi lại vẫn không đạt.

ĐIỀU 84 Về việc ra nước ngoài nhằm phục vụ quá trình nghiên cứu và học tập của sinh viên sẽ được đính kèm sau.

CHƯƠNG VI TỐT NGHIỆP ; HỌC VỊ

ĐIỀU 85 Nghiên cứu sinh phù hợp với những quy định sau đây sẽ được xét tốt nghiệp :
1. Trong thời hạn quy định tích lũy đủ số tín chỉ môn học .
2. Thông qua kỳ thi trao bằng học vị của nhà trường.
3. Điểm hạnh kiểm của các học kỳ điều trên trung bình.

ĐIỀU 86 Nghiên cứu sinh có bài luận văn không đạt nhưng thời hạn học vẫn chưa kết thúc sẽ được sắp xếp thi lại vào 6 tháng sau, nhưng nếu vẫn không đạt sẽ bị buộc phải thôi học. Điểm thi lại của nghiên cứu sinh, trên trung bình là 70 điểm. Nghiên cứu sinh đăng ký thi lại sẽ phải đóng các khoản phí đúng theo quy định.

Các nghiên cứu sinh lớp cao học thạc sĩ phù hợp với những quy định trên sau khi được nhà trường xét phê duyệt sẽ tiến hành phát trao bằng cao học thạc sĩ.

ĐIỀU 87 Trong trường hợp các bài luận văn, sáng tác, biểu diễn triển lãm, văn bản báo cáo, thực hành báo cáo bị phát hiện có yếu tố sao chép gian lận, sau khi xác minh sẽ tiến hành tước bỏ văn bằng học vị và được xử lý theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VII NHỮNG ĐIỀU LIÊN QUAN KHÁC

ĐIỀU 88 Nghiên cứu sinh phổ thông và nghiên cứu sinh tại chức ngoài những quy định của bảng học vụ này ra các quy định khác sẽ do ban ngành theo học quy định và trình lên hội nghị học vụ của nhà trường kiểm duyệt.

PHẦN V QUẢN LÝ HỌC BÀ

ĐIỀU 89 Họ tên sinh viên ,số chứng minh thư hoặc thẻ cư trú ,ngày tháng năm sinh cần được dựa trên những gì được ghi chép trong chứng minh hoặc một số chứng từ liên quan.Trong trường hợp chứng từ nhập học và chứng minh thư có sai sót cần được chỉnh sửa ngay.

ĐIỀU 90 Sinh viên đang theo học hoặc sinh viên tốt nghiệp cần thay đổi họ tên,số chứng minh thư,nơi sinh ,ngày tháng năm sinh,cần kèm theo những chứng từ xác minh của cơ quan pháp lý,trình báo lên tổ đăng ký phòng giáo vụ (tổ giáo vụ ban tại chức) để được giải quyết. Bằng tốt nghiệp sẽ được nhà trường sửa đổi và đóng dấu.

ĐIỀU 91 Sinh viên chuyển ngành và muốn thay đổi họ tên ,số chứng minh thư,nơi sinh ,ngày tháng năm sinh ..vv,dựa theo quy định về quản lý của nhà trường,hồ sơ sinh viên sẽ được sửa chữa và đóng dấu xác nhận.

ĐIỀU 92 Nhà trường sau khi bắt đầu mỗi niên khoá mỗi học kỳ và nội trong hai tháng sẽ tiến hành thống kê hồ sơ của các tân sinh viên, sinh viên chuyển ngành thuộc các khoa ngành để thiết lập file và lưu trữ vĩnh viễn.

Tư cách nhập học cũng như các chứng từ liên quan sẽ do nhà trường đứng ra tiến hành xét duyệt

ĐIỀU 93 Nhà trường tiến hành thống kê các sinh viên thôi học sau khi năm học tiếp theo bắt đầu và nội trong 2 tháng ,thiết lập file và lưu trữ vĩnh viễn.

ĐIỀU 94 Điều kiện xét tốt nghiệp sẽ do nhà trường đứng ra xét duyệt đúng theo quy định,nội trong 4 tháng sau khi tốt nghiệp ,sẽ tiến hành thống kê danh sách sinh viên tốt nghiệp ,lập file và lưu trữ vĩnh viễn.

PHẦN VI NHỮNG QUY ĐỊNH KÈM

ĐIỀU 95 Sinh viên nhà trường được cơ quan giáo dục cấp cao xác nhận gặp phải tai nạn đặc biệt nghiêm trọng,sau khi thông qua hội nghị của nhà trường ,những vấn đề liên quan đến sinh viên đó như tư cách nhập học, đăng ký và báo danh, đóng phí,chọn môn,xin nghỉ phép, kiểm tra thi cử, miễn giảm tính chi,ngĩ học tạm thời,thôi học ,xin học lại,hoàn trả phí,thời hạn học, điều kiện tốt nghiệp..vv sẽ được giải quyết nói lỏng theo quy định.

ĐIỀU 96 Ngoài những quy định của bảng học vụ này ra ,những vấn đề không được đề cập sẽ được giải quyết theo quy định liên quan của pháp luật.

ĐIỀU 97 Bảng học vụ này sau khi đã thông qua hội nghị của trường ,tiến hành trình lên hiệu trưởng trường kiểm duyệt và báo cáo lên bộ giáo dục xét duyệt và thực thi,nếu có thay đổi bổ sung cũng sẽ theo quy trình tương tự.